

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 08-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;
2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Diên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLHS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1999 tại tỉnh T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T; nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã T, huyện TB, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T trong thời hạn 18 (mười tám) tháng tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh T (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T), chấp hành xong ngày 12/3/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/5/2020, bị tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến ngày 11/5/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 01 giờ ngày 06/5/2020, T đi đến khu vực ngã 3 M thuộc thành phố T, tỉnh T mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 1.700.000 đồng của một người tên “B” không xác định được nhân thân, lai lịch. Sau khi mua ma túy T mang về phòng trọ số 15, nhà trọ N thuộc ấp T, xã T, huyện TB, tỉnh T do bà Đình Thị Ngọc T, sinh năm 1962 làm chủ. Tại đây, T phân chia ma túy ra thành 22 bịch cất giấu trong bóp để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ 45 phút ngày 07/5/2020, Công an huyện TB phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ N. Khi kiểm tra phòng trọ số 15 nơi Nguyễn Đình T thuê để ở phát hiện T cất giấu 22 bịch nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng để trong bóp bỏ trên nệm. Tại nơi ở của T có Trần Tử Q, sinh năm 2001, ngụ khu phố 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T đến chơi và sử dụng ma túy cùng T. Công an huyện TB tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Đình T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

** Kết quả giám định:* Tại kết luận giám định số 635/KL-KTHS ngày 09/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu kí hiệu M1 là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 1,7079 gam; khối lượng còn lại sau giám định 1,5852 gam.

** Kết quả thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

- 01 (một) phong bì ký hiệu M1: 1,5852 gam ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định;

- Tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 357732107374743 và 01 sim số 0979557364;

- 01 (bóp màu đen), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 hộp quẹt.

** Kết quả kê biên tài sản:* Nguyễn Đình T không có tài sản riêng nào có giá trị nên không tiến hành kê biên.

Đối với Trần Tử Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Biên đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với bà Đình Thị Ngọc T chủ nhà trọ N khi cho Nguyễn Đình T thuê phòng trọ có vào sổ quản lý lưu trú theo đúng quy định và không biết việc T thuê phòng để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Công an huyện Tân Biên không đề nghị xử lý.

Đối với người tên “B” là người bán ma túy cho Nguyễn Đình T, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được và có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-KSĐT ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định 1,5852 gam đựng trong 01 (một) phong bì ký hiệu M1; 01 (bóp màu đen); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 hộp quẹt.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 357732107374743 và 01 (một) sim số 0979557364.

- Tạm giữ số tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Đình T không liên quan đến vụ án để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 07/5/2020, tại phòng trọ số 15, nhà trọ N thuộc ấp T, xã T, huyện TB, tỉnh T, Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 1,7079 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an huyện Tân Biên kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-KSĐT ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Ma túy có tác hại rất lớn đến bản thân bị cáo, gia đình, xã hội và là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo và đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa các tội phạm.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Nhân thân: Nguyễn Đình T có 01 tiền sự về việc bị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 (mười tám) tháng tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh T (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T), chấp hành xong ngày 12/3/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên nhân thân của bị cáo bị xem là xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Trần Tử Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Biên đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với bà Đinh Thị Ngọc T chủ nhà trọ N khi cho Nguyễn Đình T thuê phòng trọ có vào sổ quản lý lưu trú theo đúng quy định và không biết việc T thuê phòng để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Tân Biên không đề nghị xử lý.

Đối với người tên “B” là người bán ma túy cho Nguyễn Đình T do không xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được và có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,5852 gam trong 01 (một) phong bì ký hiệu M1 có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; 01 (bóp màu đen); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 hộp quẹt là vật chứng vụ án và dụng cụ bị cáo Nguyễn Đình T dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 357732107374743, 01 (một) sim số 0979557364 của bị cáo Nguyễn Đình T, sử dụng để liên lạc mua ma túy về tàng trữ, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình T không liên quan đến vụ án, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án (bị cáo Nguyễn Đình T) không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án (bị cáo Nguyễn Đình T) đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) 02 (hai) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 07/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu M1 chứa 1,5852 gam ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; 01 (bóp màu đen); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 hộp quẹt.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 357732107374743 và 01 (một) sim số 0979557364 của bị cáo Nguyễn Đình T.

- Tạm giữ số tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Đình T để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án (bị cáo Nguyễn Đình T) không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án (bị cáo Nguyễn Đình T) đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Đ) có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thúy

